

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HSST

Ngày: 16/5/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa.

2. Bà Võ Thị Bích Ngọc.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Như H**, sinh năm 1968; Nơi ĐKKHKT: Số 102/7 đường Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 131 ấp An Phú A, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Con của ông Đỗ Như T (chết) và bà Trần Thị B; Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1977; Vợ: Hồ Trúc T, sinh năm 1972; Con: Hồ Hoàng Trúc L, sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại:

1/. **Nguyễn Đình V**, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn Phú Sơn, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

2/. **Lê Thanh T**, sinh năm 1992; Trú tại: ấp An Thành, xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. **Nguyễn Dương P**, sinh năm 1996; Trú tại: Số 152 đường Lê Thái Tổ, phường 2, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

2/. **Hồ Trúc T**, sinh năm 1972; Trú tại: Số 131 ấp An Phú A, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Như H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Như H là công nhân đang làm việc tại công trình xây dựng V trên đường Phạm Thái Bường, phường 4, thành phố Vĩnh Long. Vào khoảng 12 giờ trưa ngày 09/11/2016, sau khi uống rượu xong H điều khiển xe mô tô biển số 64B1- 090.54 đi một mình ngang công trình xây dựng V thì đậu xe bên ngoài và đi bộ vào bên trong tìm bạn. Khi H đi ngang qua Văn Phòng của Công ty V thì phát hiện cửa phòng đóng chỉ có móc ổ khóa chứ không có khóa, H biết bên trong không có người nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Sau đó H mở cửa đột nhập vào bên trong lấy trộm 02 máy Laptop, kèm theo 02 bộ sạc pin và 02 chuột điện tử đang để trên bàn làm việc. Sau khi lấy tài sản xong H bỏ vào trong túi nylon rồi đem ra xe và đi đến cửa hàng cầm đồ H, do anh Nguyễn Dương P làm chủ, cầm 01 máy Laptop màu đen với giá 3.000.000 đồng, còn lại 01 cái màu đỏ do có cài mật khẩu nên không cầm được, nên H mang đến cửa hàng V để cài lại chương trình.

Đến 13 giờ cùng ngày, anh V và chị T trở lại phòng làm việc phát hiện bị mất trộm laptop nên kiểm tra Camera của phòng làm việc phát hiện Đỗ Như H lấy trộm, nên trình báo Công an phường 4, thành phố Vĩnh Long. Qua làm việc H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và cùng với lực lượng Công an đi thu hồi tài sản do Hoàng lấy trộm.

Theo kết quả định giá tài sản số 129/HĐĐG&TTHS ngày 07/12/2016 của Hội đồng định giá và tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long thẩm định giá trị tài sản Đỗ Như H lấy trộm của anh V và chị T là 13.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 14/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Đỗ Như H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Như H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã nêu và đồng ý với quyết định truy tố. Bị cáo hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Đình V và Lê Thanh T có đơn xin được xét xử vắng mặt, người bị hại trình bày, đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, người bị hại không còn yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; về hình phạt: Người bị hại yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Dương P vắng mặt, nhưng trong quá trình điều tra ông P trình bày diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Trúc T trình bày diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 500.000 đồng đã trả cho anh P.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long phát biểu quan điểm khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo; phân tích đánh giá hành vi, tác hại của tội phạm; nhận định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Như H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Như H mức án từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long hoàn trả cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xong và người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không còn yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, xét có căn cứ để xác định vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 09/11/2016 bị cáo vào Công trình xây dựng V thuộc phường 4, thành phố Vĩnh Long, đến Công ty V, bị cáo đã lén lút lấy trộm 02 bộ máy laptop hiệu Dell - Inspiron của anh V và chị T, trị giá 13.000.000 đồng. Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Như H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh V và chị T mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản của mình. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại, dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật. Mặc khác, bị cáo biết tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, biết hành vi chiếm đoạt tài sản sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo với mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra và giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt. Do đó, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và ngăn ngừa phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ như bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xong. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự khi Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Dương P không biết tài sản tiêu thụ là do bị cáo H phạm tội mà có, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không có căn cứ để xử lý.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Các tài sản bị chiếm đoạt đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long hoàn trả cho Nguyễn Đình V và Lê Thanh T theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 13/12/2016 (BL 26, 27); trả lại tài sản cho Nguyễn Dương P theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 01/3/2017 (BL 73) và ngày 17/4/2017. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không còn yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Như H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Như H 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa.

Buộc bị cáo Đỗ Như H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hồ Trúc T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Dương P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an TPVL;
- Viện kiểm sát TPVL;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TPVL;
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Quan

